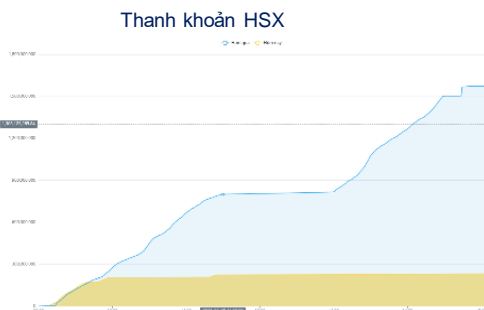


THỐNG KÊ THỊ TRƯỜNG

	HSX	HNX
Giá đóng cửa	1,808.51	257.59
Thay đổi	-9.76	-0.26
Thay đổi %	-0.54%	-0.10%
KLGD (Triệu CP)	1126.6	149.6
GTGD (Tỷ)	35,395	3,825
Độ rộng thị trường		
CP tăng giá	153	91
CP giảm giá	185	74
CP tham chiếu	51	52
P/E	14.74	1.65
P/B	2.16	2.16



Chỉ số phái sinh

Phái sinh	Đóng cửa	Thay đổi	Basis	OI
VN30	1,942.8	-13.77	585.76	54,573
VN30FIM	1,357.0	+1,5		



Nguồn: Fireant

XU HƯỚNG DÒNG TIỀN

Phiên giao dịch ngày **05/03/2026** đã diễn ra theo kịch bản "quay xe" đầy nghiệt ngã khi toàn bộ thành quả tăng điểm của buổi sáng bị quét sạch hoàn toàn vào cuối ngày. Sau khi đạt đỉnh tăng hơn 30,7 điểm, VN-Index bắt ngờ lao dốc từ sau 13h30 và đóng cửa tại mức **1.808,51 điểm**, tương ứng mức giảm 9,76 điểm (-0,54%).

Thanh khoản toàn thị trường tiếp tục duy trì ở mức cao kỷ lục, vượt ngưỡng 40.000 tỷ đồng, phản ánh áp lực thoát hàng quyết liệt của phe Bán ngay khi chỉ số tiệm cận vùng kháng cự tâm lý.

Nguyên nhân chính dẫn đến sự sụt giảm sốc này đến từ làn sóng bán tháo dữ dội tại các nhóm ngành đã tăng nóng như Dầu khí, Hóa chất và Cao su trong cuối phiên, khiến **GAS, PLX và GVR đồng loạt giảm sàn**. Hiện tượng này cho thấy sự đồng nhất về dòng tiền chốt lời sau giai đoạn mang lại biên lợi nhuận cực lớn, điển hình như mã BSR vốn đã tăng tới 180% kể từ đáy tháng 12/2025. Trong bối cảnh 358 mã giảm giá áp đảo, chỉ duy nhất "họ Vin" mà tiêu biểu là **VIC (+5,91%)** đóng vai trò "công thần" khi một mình gánh tới 16,07 điểm, trực tiếp giúp VN-Index giữ vững mốc 1.800 điểm.

Áp lực thị trường còn cộng hưởng từ động thái của nhà đầu tư nước ngoài khi họ xác lập kỷ lục bán ròng mới lên tới **hơn 3.200 tỷ đồng** trên toàn thị trường. Khối ngoại tập trung xả mạnh tại các mã vốn hóa lớn như FPT (-573,8 tỷ), HPG, VHM và SSI, gây sức ép nặng nề lên tâm lý dòng tiền nội vốn đang nhạy cảm. Việc thị trường lùi sâu và đóng cửa ở mức thấp nhất ngày cho thấy xung lực giảm đang chiếm ưu thế, buộc nhà đầu tư phải cực kỳ thận trọng trong các nhịp hồi phục kỹ thuật sắp tới.

Giao dịch nước ngoài 10 phiên HSX



PHÂN TÍCH KỸ THUẬT

VN-Index kết phiên 05/03/2026 tại **1.808,51 điểm** với nền đồ có bóng trên dài, phủ nhận hoàn toàn nỗ lực hồi phục buổi sáng. Khối lượng **898,3 triệu cổ phiếu** duy trì ở mức cao xác nhận áp lực phân phối vẫn hiện hữu mạnh mẽ khi chỉ số tiệm cận vùng kháng cự. Chỉ báo MACD xác nhận xu hướng giảm và RSI rơi xuống **46,20**, phản ánh sự suy yếu của xung lực tăng trưởng ngắn hạn. Độ rộng thị trường tiêu cực (185 mã giảm) cùng hiện tượng bán tháo tại nhóm Dầu khí, Hóa chất cho thấy dòng tiền thông minh đang thoát hàng quyết liệt.

Việc giữ được mốc 1.800 điểm chủ yếu nhờ sức kéo đơn độc của **VIC**, khiến thị trường rơi vào trạng thái "xanh vỏ đỏ lòng" đầy rủi ro. Tâm lý dòng tiền vẫn cho thấy sự bất ổn chúng ta sẽ cần quan sát thêm trước khi có những quyết định gia tăng hoặc mở mới vị thế.

CHIẾN LƯỢC GIAO DỊCH

Tỷ trọng được khuyến nghị duy trì quanh 50%. Chúng ta ưu tiên tối ưu hóa vị thế sẵn có chưa nên mở vị thế mới ngắn hạn khi lực bán gia tăng, chiến lược thận trọng, tạm đứng ngoài hoặc chỉ vào lệnh mua nhỏ với tỷ lệ rủi ro cao trong **1-5** phiên tới.

Kịch bản 1 (70%): VNIndex Tạo đáy và đi ngang biên độ 1780-1900. Nhóm cổ phiếu vốn hóa vừa và nhỏ là tâm điểm chú ý của dòng tiền.

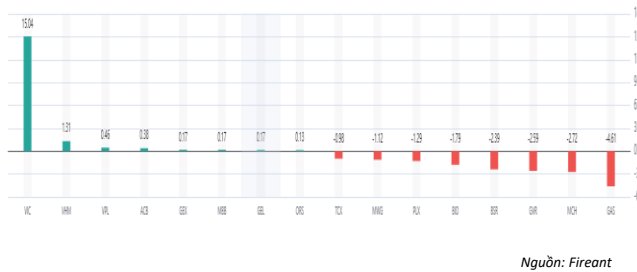
Kịch bản 2 (30%): VNIndex tiếp tục giảm về vùng biên dưới quanh mốc 1650 phá vỡ xu hướng tăng trung hạn.



Tăng giảm nhóm ngành

Ngành	Ngày	Tháng
Dầu khí	-6.24%	41.09%
Hóa chất	-5.01%	8.70%
Tài nguyên Cơ bản	-1.62%	-2.35%
Xây dựng và Vật liệu	0.74%	-0.88%
Hàng & Dịch vụ Công nghiệp	-0.37%	0.90%
Ô tô và phụ tùng	0.40%	3.78%
Thực phẩm và đồ uống	-2.77%	-25.94%
Hàng cá nhân & Gia dụng	-2.65%	0.05%
Y tế	-0.12%	-1.11%
Bán lẻ	-3.36%	-4.20%
Truyền thông	0.42%	-5.06%
Du lịch và Giải trí	-0.59%	-7.72%
Điện, nước & xăng dầu khí đ	-4.63%	9.11%
Ngân hàng	-0.85%	-5.86%
Bảo hiểm	-4.06%	-3.38%
Bất động sản	3.63%	14.05%
Dịch vụ tài chính	-0.78%	7.36%
Công nghệ Thông tin	-0.78%	-15.95%

Top cổ phiếu ảnh hưởng chỉ số



Top NN mua ròng HSX

Mã	Đóng cửa	Thay đổi	KLGD
KDH	26.75	0.50 / 1.90%	9,013,400
DPM	30.5	-0.10 / -0.33%	19,382,300
HQC	2.62	0.05 / 1.95%	3,801,000
MBB	27.05	0.10 / 0.37%	17,683,000
KHG	5.97	-0.02 / -0.33%	11,376,500

Top NN bán ròng HSX

Mã	Đóng cửa	Thay đổi	KLGD
HPG	27.25	-0.45 / -1.62%	47,998,900
SHB	15.25	-0.25 / -1.61%	69,358,100
FPT	84.4	-0.70 / -0.82%	17,248,800
SSI	33.5	-0.20 / -0.59%	84,612,700
NVL	11.15	0.05 / 0.45%	7,449,900

Giao dịch cổ đông lớn và nội bộ

Mã	Tên	Vị trí	Ngày	Đăng ký	Khối lượng
VCB	Nguyễn Tuấn Anh	Thành viên Hội đồng Quản trị	04/03/2026	Mua	18,000
VNM	Platinum Victory Pte. Ltd.	---	04/03/2026	Mua	52,551,922
TAL	Trần Thị Ngân	---	04/03/2026	Mua	-20,000
DCM	Quỹ Hưu Trí Độc Lập	---	04/03/2026	Mua	200,000
E1VFN	Chứng khoán HSC	---	04/03/2026	Mua	0

TIN TỨC

Trong nước

[TP.HCM tập trung tháo gỡ các dự án tồn đọng kéo dài](#)
[Người mua nhà thấp thỏm vì lãi vay](#)
[Thủ tướng lập Tổ công tác bảo đảm an ninh năng lượng](#)
[TT: Tối ưu hóa nguồn lực và hiệu quả các dự án GTVT](#)

Doanh nghiệp

[Giám đốc AAT bị cấm giao dịch 2 năm](#)
[ABBank còn "tồn" hơn 126 triệu cp](#)
[Ông Nguyễn Bá Dương lập doanh nghiệp vốn khủng](#)
[Doanh thu Digiworld tăng 54% trong 2 tháng đầu năm](#)

TIN TỨC

Thế giới

[TQ yêu cầu các nhà lọc dầu lớn dừng XK dầu diesel và xăng](#)
[Thẩm phán yêu cầu chính quyền Trump hoàn tiền thuế quan](#)
[Trung Quốc đặt mục tiêu tăng trưởng thấp kỷ lục](#)
[Chứng khoán Hàn Quốc trở lại từ vực thẳm](#)

Hàng hóa

[Giá xăng, dầu cùng tăng mạnh](#)
[Giá phân bón tăng vọt vì chiến tranh Iran](#)
[Giá vàng trong nước đi ngang](#)

Top 10 khối lượng giao dịch HSX

	Khối lượng giao dịch	Thay đổi
1	VIX	89,343,600 -2.84%
2	SSI	84,612,700 -0.59%
3	SHB	69,358,100 -1.61%
4	HPG	47,998,900 -1.62%
5	POW	36,157,200 -1.94%
6	VND	31,279,500 0.53%
7	BSR	27,388,400 -5.94%
8	PVT	25,968,800 -2.21%
9	HCM	24,672,000 -0.41%
10	DXG	22,331,900 -3.09%

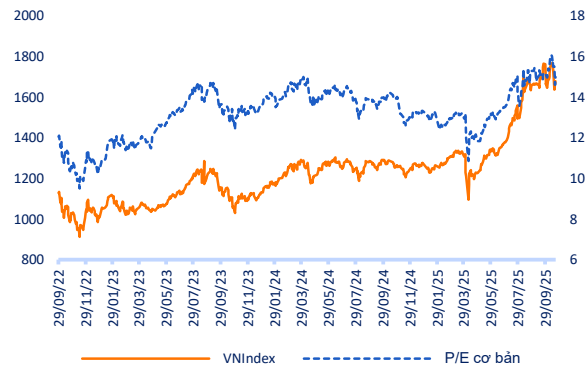
Giá hàng hóa

	Đóng cửa	Thay đổi	%
Vàng	5175.9	41.20	0.80%
Bạc	84.29	1.11	1.33%
Đồng	5.86	-0.05	-0.88%
Dầu thô	1.06	0.01	-0.68%
Dầu Brent	82.3	0.90	1.11%
Khí Tự nhiên	2.945	0.03	0.96%
Khí đốt	3.0728	0.08	2.58%
Đường	13.75	0.02	0.15%
Heo nạc	86.6	0.17	0.20%
Cà phê	286.55	-4.15	-1.43%

Tỷ giá hối đoái

	Thay đổi	Tỷ giá NHNN	
		Mua	Bán
USD/VND	25977 0.01%	USD 23,853	26,257
EUR/VND	29744 0.46%	EUR 27,713	30,630
GBP/VND	34184 0.41%	GBP 31,851	35,204
USD/VND	161.00 0.63%	JPY 152	168
AUD/VND	32838 0.49%	CHF 30,575	33,793

Định giá thị trường





ÁP LỰC BÁN DÂNG CAO CUỐI PHIÊN

Bản tin ngày 05/03/2026

Danh mục khuyến nghị theo Phân tích kỹ thuật

STT	Mã cổ phiếu	Giá hiện tại	Giá mua	Ngày mua	Giá mục tiêu	Giá cutloss	% Lãi/Lỗ	Trạng thái khuyến nghị
1	HPG	26.85	27.3	12/01/2026	32.5	26	-1.6%	MUA
2	HAH	58.50	59	20/01/2026	70.8	55.6	-0.8%	MUA
3	VNM	69.50	70	29/01/2026	81.8	65.5	-0.7%	MUA
4	MIG							
5								
6								

Danh mục khuyến nghị theo Phân tích cơ bản

STT	Mã cổ phiếu	Giá hiện tại	Giá mua	Ngày mua	Giá mục tiêu	Giá cutloss	% Lãi/Lỗ	Trạng thái khuyến nghị
1	HPG	26.90	22	08/10/2024	34	25	22.3%	Nắm giữ
2	TCB	33.90	21.85	20/08/2024	38	20.8	55.1%	Nắm giữ
3	CTG	35.20	35	19/09/2024	45	33	0.6%	Nắm giữ
4	KDH	32.05	29.8	18/10/2024	40	23.5	7.6%	Nắm giữ
5	STB	57.50	38.3	20/02/2025	50	35.4	50.1%	Nắm giữ
6	SZC	28.90	41.7	21/02/2025	45.8	41.2	-30.7%	Nắm giữ
7	KBC	33.20	29.4	20/02/2025	35	26.7	12.9%	Nắm giữ
8	MWG	87.00	54.1	21/02/2025	75	46	60.8%	Nắm giữ
9	FPT	92.50	123.2	20/02/2025	190	90	-24.9%	Nắm giữ
10	HAH	59.50	53.3	21/02/2025	60	50	11.6%	Nắm giữ
11	DGC	60.90	106	20/02/2025	116	90.6	-42.5%	Nắm giữ
12	MSH	33.15	40	21/02/2025	63	57	-17.1%	Nắm giữ
13	VCG	22.90	19.2	20/02/2025	27.2	18.9	19.3%	Nắm giữ
14	BCM	59.60	51	05/05/2025	72	42	16.9%	Nắm giữ
15	MSN	75.30	64.8	10/06/2025	84	59	16.2%	Nắm giữ
16	VPB	28.15	20.15	10/07/2025	24	17.5	39.7%	Nắm giữ



ÁP LỰC BÁN DÂNG CAO CUỐI PHIÊN

Bản tin ngày 05/03/2026

Danh mục đã khuyến nghị theo Phân tích kỹ thuật

STT	Mã cổ phiếu	Giá bán	Giá mua	Ngày bán	Giá mục tiêu	Giá cutloss	% Lãi/Lỗ	Trạng thái khuyến nghị
-----	-------------	---------	---------	----------	--------------	-------------	----------	------------------------

Danh mục đã khuyến nghị theo Phân tích cơ bản

STT	Mã cổ phiếu	Giá bán	Giá mua	Ngày bán	Giá mục tiêu	Giá cutloss	% Lãi/Lỗ	Trạng thái khuyến nghị
1	HPG	26.90	22	08/10/2024	34	25	22.3%	Nắm giữ
2	TCB	33.90	21.85	20/08/2024	38	20.8	55.1%	Nắm giữ
3	CTG	35.20	35	19/09/2024	45	33	0.6%	Nắm giữ
4	KDH	32.05	29.8	18/10/2024	40	23.5	7.6%	Nắm giữ
5	STB	57.50	38.3	20/02/2025	50	35.4	50.1%	Nắm giữ
6	SZC	28.90	41.7	21/02/2025	45.8	41.2	-30.7%	Nắm giữ
7	KBC	33.20	29.4	20/02/2025	35	26.7	12.9%	Nắm giữ
8	MWG	87.00	54.1	21/02/2025	75	46	60.8%	Nắm giữ
9	FPT	92.50	123.2	20/02/2025	190	90	-24.9%	Nắm giữ
10	HAH	59.50	53.3	21/02/2025	60	50	11.6%	Nắm giữ
11	DGC	60.90	106	20/02/2025	116	90.6	-42.5%	Nắm giữ
12	MSH	33.15	40	21/02/2025	63	57	-17.1%	Nắm giữ
13	VCG	22.90	19.2	20/02/2025	27.2	18.9	19.3%	Nắm giữ
14	BCM	59.60	51	05/05/2025	72	42	16.9%	Nắm giữ
15	MSN	75.30	64.8	10/06/2025	84	59	16.2%	Nắm giữ
16	VPB	28.15	20.15	10/07/2025	24	17.5	39.7%	Nắm giữ

HỆ THỐNG KHUYẾN NGHỊ

Hệ thống khuyến nghị của VFS được xây dựng dựa trên sự chênh lệch giữa giá cổ phiếu thị trường tại thời điểm đánh giá và giá mục tiêu 12 tháng

Hệ thống khuyến nghị	Diễn giải
MUA	Nếu giá mục tiêu cao hơn giá thị trường từ 15% trở lên
THEO DÕI	Nếu giá mục tiêu cao hơn giá thị trường từ 5 – 15%
NẮM GIỮ	Nếu giá mục tiêu cao hơn giá thị trường không quá 5%
BÁN	Nếu giá mục tiêu thấp hơn giá thị trường tối thiểu 5%

© CÔNG TY CỔ PHẦN CHỨNG KHOÁN NHẤT VIỆT (VFS)**Hội sở Hồ Chí Minh**

Lầu 1 117 - 119 - 121 Nguyễn Du P, Bến Thành Q, 1 Thành phố HCM

Điện thoại: (84-8) 62556586 Fax: (84-8) 62556580

Website: www.vfs.com.vn

Chi nhánh Hà Nội

Tầng 5, Số 37 Bà Triệu, Phường Hàng Bài, Quận Hoàn Kiếm, Thành phố Hà Nội.

Điện thoại: (84-4) 39288222 Fax: (84-4) 39338222

Tuyên bố miễn trách nhiệm: Bản quyền thuộc về Công ty CP Chứng khoán Nhất Việt (VFS). Những thông tin sử dụng trong báo cáo được thu thập từ những nguồn đáng tin cậy và VFS không chịu trách nhiệm về tính chính xác của chúng. Quan điểm thể hiện trong báo cáo này là của (các) tác giả và không nhất thiết liên hệ với quan điểm chính thức của VFS. Không một thông tin cũng như ý kiến nào được viết ra nhằm mục đích quảng cáo hay khuyến nghị mua/bán bất kỳ chứng khoán nào. Báo cáo này không được phép sao chép tái bản bởi bất kỳ cá nhân hoặc tổ chức nào khi chưa được phép của VFS.

THÔNG TIN LIÊN HỆ

Nguyễn Minh Hoàng	Giám đốc phòng phân tích hoang.nguyenminh@vfs.com.vn
Nguyễn Hoàng Long	Chuyên viên phân tích long.nguyen@vfs.com.vn
Nguyễn Thị Mai	Chuyên viên phân tích mai.nguyen@vfs.com.vn
Nghiêm Bảo Nam	Chuyên viên phân tích nam.nghiem@vfs.com.vn
Lê Thị Ngọc	Chuyên viên phân tích ngoc.le@vfs.com.vn
Giang Việt Hoàng	Chuyên viên phân tích hoang.giang@vfs.com.vn